

## **LUYỆN TỪ VÀ CÂU: MỞ RỘNG VỐN TỪ: TỪ NGỮ VỀ HỌ HÀNG. DẤU CHẤM, DẤU CHẤM HỎI**

**Câu 1.** Tìm những từ chỉ người trong gia đình, họ hàng ở câu chuyện “Sáng kiến của bé Hà”:

### **Soạn bài Luyện từ và câu tuần 10 SGK Tiếng việt 2**

#### ***Trả lời***

Bố, ông, bà, con, mẹ, cụ già, con, cháu, cô, chú

Câu 2. Kể thêm các từ chỉ người trong gia đình, họ hàng mà em biết.

#### ***Trả lời***

Anh, chị, bác, ông nội, bà nội, ông ngoại, bà ngoại, anh rể, dì, thím, cậu, mợ, ...

**Câu 3.** Xếp vào mỗi nhóm sau một từ chỉ người trong gia đình, họ hàng mà em biết:

a) Họ nội

b) Họ ngoại

#### ***Trả lời***

a) Họ nội: ông nội, bà nội, chú, thím, ...

b) Họ ngoại: ông ngoại, bà ngoại, cậu, mợ, dì, ...

**Câu 4.** Em chọn dấu chấm hay dấu chấm hỏi để điền vào ô trống?

Nam nhờ chị viết thư thăm ông bà vì em vừa mới vào lớp 1, chưa biết viết  Viết xong thư, chị hỏi :

- Em còn muốn nói thêm gì nữa không

Câu bé đáp :

- Dạ có  Chị viết hộ em vào cuối thư : “Xin lỗi ông bà vì chữ cháu xấu và nhiều lỗi chính tả.”

#### ***Trả lời***

Nam nhờ chị viết thư thăm ông bà vì em vừa mới vào lớp 1, chưa biết viết. Viết xong thư, chị hỏi : (Điền dấu chấm vì câu này cần ngắt nghĩa, sau dấu chấm từ được viết hoa)

- Em còn muốn nói thêm gì nữa không? (Điền dấu hỏi vì câu này là câu hỏi, sau dấu chấm từ được viết hoa)

## LUYỆN TỪ VÀ CÂU: MỞ RỘNG VỐN TỪ: TỪ NGỮ VỀ HỌ HÀNG. DẤU CHẤM, DẤU CHẤM HỎI

Câu bé đáp :

- Dạ có. Chị viết hộ em vào cuối thư : “Xin lỗi ông bà vì chữ cháu xấu và nhiều lỗi chính tả.” (Điền dấu chấm vì câu này cần ngắt nghĩa)

**Xem thêm**

>>> Bài trước: [Soạn bài Tập đọc Bưu thiệp](#)

>>> Bài tiếp theo: [Soạn bài Tập đọc Thương ông trang 83 SGK Tiếng Việt 2 tập 1](#)